

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84/HCT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 30 tháng 07 năm 2019

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM BÁN NIÊN 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 290 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.3540445 Fax: 0225.3540417
- Website: <http://www.vtxmhp.com> Email: vtxmhp@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.163.850.000 đồng
- Mã chứng khoán: HCT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Ngày 16/4/2019 Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Đại hội đã thành công tốt đẹp và bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	Số 36/NQ-ĐHĐCĐ	16/4/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019; 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019; 3. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019; 4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018; 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; 6. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019; 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;



II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm 2015	5	100	
2	Ông Lê Văn Thắng	Ủy viên HĐQT	Năm 2013	5	100	
3	Ông Phạm Thế Hưng	Ủy viên HĐQT	Năm 2008	5	100	
4	Ông Vũ Thanh Tùng	Ủy viên HĐQT	Năm 2018	5	100	
5	Ông Nguyễn Lê Văn	Ủy viên HĐQT	Năm 2018	4	80	Bận công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc tại Công ty để thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy chế của Công ty và theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Chủ tịch HĐQT thường xuyên có những cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất với Ban Giám đốc để kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và tình hình kinh doanh của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Ban Tài chính:

Hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt và công bố thông tin theo quy định; Phối hợp với các phòng ban, đơn vị kiểm kê tài sản, nguồn vốn, vật tư và đối chiếu công nợ phải thu, phải trả, nộp ngân sách nhà nước tại thời điểm 0h ngày 01/7/2019 theo quyết định số 91/HCT-GĐ ngày 25/6/2019 phục vụ công tác kiểm toán soát xét BCTC bán niên 2019; Tập trung đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng để bảo toàn vốn; Sử dụng đòn bẩy tài chính, bám sát điểm hòa vốn cho từng hoạt động, quản lý tốt dòng tiền và bám sát mục tiêu kế hoạch; Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 16/4/2019;

Phối hợp với các Phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị thực hiện tốt các nội dung theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước. Sau đợt kiểm toán từ ngày 02/5/2019 đến 10/5/2019, đơn vị đã tổ chức họp Ban Lãnh đạo chủ chốt của Công ty cùng nhau rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt các yêu cầu đề ra nhằm khắc phục những mặt còn tồn tại.

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác đánh giá xếp hạng Doanh nghiệp năm 2018 của VICEM. Sau thời gian kiểm tra (ngày 16/5/2019), đơn vị đã được đoàn kiểm tra của VICEM đánh giá rất cao và xếp hạng doanh nghiệp loại A. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành rà soát, đánh giá việc khai thác hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản hiện có nhằm tiết giảm tối đa chi phí. Đồng thời, thực hiện đa dạng hóa các công cụ tài chính, tăng cường quản lý tốt dòng tiền để tăng vòng quay và hiệu quả của đồng vốn.

3.2. Ban Kinh doanh:

Hoàn thiện ký kết các hợp đồng kinh tế năm 2019 với khách hàng;

Ổn định và khai thác tối đa năng lực phương tiện của vận tải bộ, vận tải thủy;

Trong 6 tháng đầu năm 2019, các đơn vị đã phối hợp, tập trung triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Sản lượng vận chuyển cơ bản hoàn thành mục tiêu, tuy nhiên công tác tiêu thụ xi măng còn chậm so với kế hoạch đề ra. Cụ thể là: tình hình thị trường kinh doanh xi măng biến động mạnh do trên địa bàn xuất hiện nhiều loại xi măng giá rẻ, lượng cung lớn hơn cầu, giá cả chênh lệch lớn, nhu cầu sử dụng dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời dẫn đến việc kinh doanh xi măng của Đơn vị gặp nhiều khó khăn, thị trường bị thu hẹp, sản lượng tiêu thụ sụt giảm mạnh. Vì vậy, sản lượng tiêu thụ xi măng trong 6 tháng đầu năm 2019 bằng 80,9% so với kế hoạch và bằng 80,6% so với cùng kỳ;

Làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong việc thực hiện các mục tiêu, định hướng của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

J20057
CÔNG
ĐỒ PH
NG MẠI-
TÀI XI
LẠI PHỒ
NG T. F

Công ty đã tổ chức các phong trào thi đua, mở rộng mạng lưới bán xi măng để nâng cao sản lượng bán hàng kiêm nhiệm;

Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá thương hiệu xi măng Vicem Hải Phòng, nâng cao nghiệp vụ tư vấn chăm sóc khách hàng, phối hợp tốt với các cửa hàng, đại lý trong việc cung cấp hàng;

Áp dụng linh hoạt, kịp thời các cơ chế, chính sách của Nhà sản xuất cho các cửa hàng, đại lý phù hợp với thị trường nhằm động viên, khích lệ tăng sản lượng bán hàng;

Khai thác hợp lý năng lực phương tiện vận tải thủy: bố trí 01 tàu chuyên chở xi măng tiêu thụ, 02 tàu khai thác ngoài vận chuyển sét và phụ gia khác cho Công ty xi măng Hải Phòng;

Xây dựng khung giá hợp lý, phù hợp với chủng loại phương tiện và giá thị trường đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Giao chỉ tiêu kế hoạch khai thác dịch vụ tới từng lái xe để nâng cao sản lượng-doanh thu và đánh giá thi đua cuối năm.

3.3. Ban Kỹ thuật pháp chế:

Rà soát lại các thủ tục bán hàng, hoàn thiện hồ sơ công nợ, tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ; tăng cường khâu kiểm tra giám sát thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông; Giải quyết chế độ cho người lao động, tuyển dụng nhân sự theo đúng quy định hiện hành;

Hoàn thiện các bước đề nghị Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam về việc thoả thuận bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty đối với Ông Lê Văn Thắng;

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT	27/02/2019	Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2019
2	Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT	16/03/2019	Phiên họp Quý 1/2019 - Thông qua kết quả SXKD 2018 định hướng kế hoạch SXKD năm 2019, Thông qua các nội dung tổ chức
3	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT	09/04/2019	Việc đề nghị bổ nhiệm cán bộ - chấp hành bổ nhiệm ông Lê Văn Thắng giữ chức vụ Giám đốc Công ty.
4	Nghị quyết số 36/NQ-HĐQT	16/04/2019	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
5	Nghị quyết số 43/NQ-HĐQT	26/06/2019	Về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty



(Handwritten mark)

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Hạnh	Trưởng BKS	Năm 2018	2	100	
2	Bà Trịnh Thị Hương	Ủy viên BKS	Năm 2013	2	100	
3	Ông Trần Văn Tư	Ủy viên BKS	26/4/2018	2	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra, giám sát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết của Đại hội cổ đông; tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và đóng góp các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình; chủ động đề xuất với HĐQT một số vấn đề liên quan về kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy định nội lệ, kiểm toán, thu hồi công nợ; tham gia các tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc và đúng Luật pháp; kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính năm 2018; thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (ĐHĐCĐ, HĐQT) cho phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Đảm bảo việc HĐQT/GĐ công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: các cuộc họp nội bộ, các buổi thảo luận thường xuyên được tổ chức để nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho các nhà quản lý, cán bộ lãnh đạo của công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty chứng khoán theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty



Handwritten signature or mark.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-	-	-	-	-	-	-	-	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không phát sinh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/ HĐQT ... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:*

N:020
 CỘ
 CỘ
 HƯƠNG N
 VẬN TÀI
 HẢI P
 SANG T

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: không phát sinh)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): không phát sinh

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

057756
 CÔNG TY
 PHẦN
 V-DỊCH V
 XI MĂNG
 TÔNG
 PHẢI P

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không phát sinh



GIÁM ĐỐC

LÊ VĂN THẮNG

TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TÀI XI MĂNG HẢI
 PHÒNG
 MÃ CHỨNG KHOÁN: HCT

(Thông tin cổ đông thống kê tại thời điểm 30/06/2019)

PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo báo cáo quản trị Công ty bán niên 2019)

S T T	TÊN CỔ ĐÔNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CDNB	Quan hệ với CDNB	CMT/HC/ĐKKD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD.MMM .YYYY)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	
						Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM .YYYY)	Nơi cấp			Số	Ngày mở (DD.MMM .YYYY)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Mai Hồng Hải	0- Nam	Nội bộ	0308264 49						1	26.4.2018	001C104065	30.05.2006	0	Hải Phòng	0913012 454	02253.87 5365	Việt nam
2	Khoa Năng Tuyên	0- Nam	Nội bộ	0309478 80						6	22.4.2015	001C132804	18.10.2007	0	Hải Phòng	0903433 878	02253.54 0417	Việt nam
3	Phạm Thế Hưng	0- Nam	Nội bộ	0315799 23						3	26.4.2018	001C132787	18.10.2007	0	Hải Phòng	0983237 550	02253.54 0417	Việt nam
4	Lê Văn Thắng	0- Nam	Nội bộ	0310680 01201						3	26.4.2018	001C132774	18.10.2007	2500	Hải Phòng	0904068 439	02253.54 0417	Việt nam
5	Vũ Thanh Tùng	0- Nam	Nội bộ	0310760 00303						3,10	26.4.2018			0	Hải Phòng	0904198 895	02253.54 0417	Việt nam
6	Nguyễn Lê Văn	0- Nam	Nội bộ	0258890 12						3	26.4.2018			0	TP.HC M	0938222 128		Việt nam



a

7	Lê Thị Hạnh	1-Nữ	Nội bộ	0311810 03787						5	26.4.2018			0	Hải Phòng	0936985 569	02253.54 0417	Việt nam
8	Trịnh Thị Hương	1-Nữ	Nội bộ	0131621 75						5	26.4.2018	001C102715	21.12.2005	500	Hà nội	0913093 456	0243.851 2778	Việt nam
9	Trần Văn Tư	0- Nam	Nội bộ	0308785 75						5	26.4.2018			0	Hải Phòng	0904403 825	02253.54 0417	Việt nam



Lê Văn Thắng

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà nội
- Lưu VP Cty